

## TỜ TRÌNH

### Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và đất rừng sản xuất để thực hiện trong năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện quy định của Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Văn bản số 111/HĐND-VP ngày 11/6/2025 của HĐND tỉnh về cho ý kiến xây dựng Nghị quyết đối với Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 05/6/2025 của UBND tỉnh, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Bắc Kạn xem xét thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và đất rừng sản xuất để thực hiện trong năm 2025, gồm các nội dung sau:

#### I. SỰ CẨM THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, HĐND tỉnh thông qua việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo thẩm quyền thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 14, khoản 1 Điều 122 Luật Đất đai năm 2024<sup>1</sup> và khoản 1 Điều 46, Điều 50 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai<sup>2</sup>.

<sup>1</sup> - Tại Khoản 2 Điều 14 Luật Đất đai năm 2024: “2. HĐND các cấp thực hiện quyền thông qua quy hoạch sử dụng đất của địa phương mình trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; thông qua việc thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng của địa phương theo thẩm quyền; thông qua việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo thẩm quyền quy định của Luật này; quyết định bảng giá đất; giám sát việc thi hành pháp luật về đất đai tại địa phương.”

- Tại Khoản 1 Điều 122 Luật Đất đai năm 2024: “1. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang mục đích khác sau khi có Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh và đáp ứng các căn cứ quy định tại Điều 116 của Luật này, trừ trường hợp sử dụng đất thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phong thức đối tác công tư, Luật Đầu tư khai thác mỏ, HĐND cấp tỉnh chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phong thức đối tác công tư.

Việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang mục đích khác phải tuân theo tiêu chí, điều kiện do Chính phủ quy định.”

<sup>2</sup> - Tại Khoản 1 Điều 46 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP: “1. Tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng từ 02 ha trở lên đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác bao gồm:

- Có phương án trồng rừng thay thế hoặc văn bản hoàn thành trách nhiệm nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp;
- Có phương án sử dụng tầng đất mặt theo quy định của pháp luật về trồng trọt;
- Có đánh giá sơ bộ tác động môi trường hoặc đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại một số địa phương có phát sinh mới công trình, dự án phải thu hồi đất và các công trình, dự án cấp bách quan trọng để đảm bảo đời sống nhân dân nhất là các công trình, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng sản xuất sang mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư trong năm 2025. Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thông qua danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng sản xuất để thực hiện trong năm 2025 tại kỳ họp thứ 30 (kỳ họp thường lệ), HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 là cần thiết và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO**

1. Mục đích: Việc ban hành Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất để thực hiện trong năm 2025 là căn cứ, cơ sở pháp lý để xây dựng, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, thực hiện công tác thu hồi, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quan điểm chỉ đạo: Tuân thủ theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG**

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho cơ quan chuyên môn, UBND các huyện, thành phố thực hiện rà soát, tổng hợp các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất.

Cơ quan chuyên môn, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố đã xem xét, thống nhất danh mục bổ sung công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng sản xuất để trình HĐND tỉnh; đồng thời hoàn thiện hồ sơ, xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh để đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh Bắc Kạn và trang thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và Môi trường để lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

---

2. UBND cấp tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương để quy định tiêu chí, điều kiện cụ thể việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác để bảo đảm sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả đáp ứng với yêu cầu bảo đảm an ninh lương thực và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đối với trường hợp không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này.”

- Tại Điều 50 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP: “5. Trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, UBND cấp tỉnh trình thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch, trừ các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 67 của Luật này”.

#### IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG

1. Bố cục: Nghị quyết thông qua danh mục bô sung công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và đất rừng sản xuất, gồm 02 Điều và có phụ lục danh mục kèm theo.

2. Nội dung cơ bản:

2.1. Thông qua danh mục 41 công trình, dự án<sup>3</sup> chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và đất rừng sản xuất để thực hiện trong năm 2025.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

2.2. Tổ chức thực hiện

- Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định.
- Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất để thực hiện trong năm 2025, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị/.

(Hồ sơ kèm theo Tờ trình gồm: Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và phụ lục kèm theo).

*Nơi nhận:*

*Gửi bản điện tử:*

- Như trên (đề trình);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- CVP, các PCVP;

*Gửi bản giấy:*

- Như trên (đề trình);
- Lưu: VT, TH, Minh Hồng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Bình

*Đ. Bình*

<sup>3</sup> Cụ thể: Huyện Chợ Đồn: 21 công trình, dự án; Huyện Chợ Mới: 03 công trình, dự án; Huyện Ngân Sơn: 04 công trình, dự án; Huyện Na Ri: 01 công trình, dự án; Huyện Ba Bè: 04 công trình, dự án; Huyện Bạch Thông: 06 công trình, dự án và thành phố Bắc Kạn: 02 công trình, dự án.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND  
**(Dự thảo)**

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

Thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và đất rừng sản xuất để thực hiện trong năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 30**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh trình dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất để thực hiện trong năm 2025; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2025 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua danh mục bổ sung 41 công trình, dự án<sup>1</sup> chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và đất rừng sản xuất để thực hiện trong năm 2025.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

<sup>1</sup> Cụ thể: Huyện Chợ Đồn: 21 công trình, dự án; Huyện Chợ Mới: 03 công trình, dự án; Huyện Ngân Sơn: 04 công trình, dự án; Huyện Na Ri: 01 công trình, dự án; Huyện Ba Bè: 04 công trình, dự án; Huyện Bạch Thông: 06 công trình, dự án và thành phố Bắc Kạn: 02 công trình, dự án.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 30 (*kỳ họp thường lệ*) thông qua ngày ... tháng ... năm 2025./.

*Nơi nhận:*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPCP, VPCTN;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (*thành*) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, HS.

**CHỦ TỊCH**

**Phương Thị Thanh**

## DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA VÀ ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT ĐỂ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

STT	Tên tổ chức/don vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện (m <sup>2</sup> )	Diện tích các loại đất chuyển mục đích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>I HUYỆN CHỢ ĐÔN</b>								
1	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Tuyến đường thôn Bản Chang, xã Bằng Phúc thuộc dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Xã Bằng Phúc	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	8.201		8.200,6	Công trình đã hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế được Quỹ phát triển đất, rừng và bảo vệ môi trường giấy xác nhận số 71/GXN-QPTĐ,R&BVMT ngày 02/3/2023
2	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Tuyến đường thôn Bản Lác-Khuổi Vừa, xã Quảng Bạch thuộc dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Xã Quảng Bạch	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10.185,7		10.185,7	Công trình đã hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế được Quỹ phát triển đất, rừng và bảo vệ môi trường giấy xác nhận số 71/GXN-QPTĐ,R&BVMT ngày 02/3/2023
3	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Tuyến đường thôn Nà Hin-Nà Kẹn, xã Quảng Bạch thuộc dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Xã Quảng Bạch	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	6.134,1		6.134,1	Công trình đã hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế được Quỹ phát triển đất, rừng và bảo vệ môi trường giấy xác nhận số 71/GXN-QPTĐ,R&BVMT ngày 02/3/2023

STT	Tên tổ chức/dơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện (m <sup>2</sup> )	Diện tích các loại đất chuyên mục đích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
4	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Tuyến đường thôn Nà Chang, xã Đồng Thắng thuộc dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Xã Đồng Thắng	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	6.650,8		6.650,8	Công trình đã hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế được Quỹ phát triển đất, rừng và bảo vệ môi trường giấy xác nhận số 71/GXN-QPTĐ,R&BVMT ngày 02/3/2023
5	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Hồ Khuổi Tráng, thị trấn Bằng Lũng	Thị trấn Bằng Lũng	Quyết định số 3159/QĐ-BNN-KH ngày 19/7/2021 của Bộ NN&PTNT về chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1758/QĐ-BNN-TL ngày 05/5/2023 và Quyết định số 549/QĐ-BNN-TL ngày 10/2/2025 của Bộ NN&PTNT về việc phê duyệt dự án: Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn	43.942,0	41.645,8	2.296,2	Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị Quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 3/4/2025; Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 06/6/2025 và Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06/6/2025. Dự án đã HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 21/02/2025
6	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Dự án bố trí ổn định dân cư tại chỗ các thôn thuộc xã Bình Trung huyện Chợ Đồn	Xã Bình Trung	Căn cứ Quyết định số 1861/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án bố trí ổn định dân cư tại chỗ các thôn thuộc xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn	3.500,0		3.500,0	Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích tại các Nghị quyết 29/NQ-HĐND ngày 26/4/2023 và Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 với diện tích chuyển mục đích rừng sản xuất 17.785,8m <sup>2</sup> nay đăng ký bổ sung 3500m <sup>2</sup> đất rừng sản xuất

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện (m <sup>2</sup> )	Diện tích các loại đất chuyển mục đích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
7	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Hồ chứa nước Pác Nghiên xã Bình Trung	Xã Bình Trung	Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của Bộ NN&PTNT phê duyệt dự án Cụm công trình thuỷ lợi Bắc Kạn; Quyết định số 1041/QĐ-BNN-TL ngày 11/4/2024 của Bộ NN&PTNT phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế cơ sở, cơ cấu kinh phí Dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn	38.900,0	2.900,0	36.000,0	Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất tại các Nghị Quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 và Nghị Quyết số 17/NQ-HĐND ngày 03/4/2025. Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 08/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng; đã có giấy xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế số 124/GXN-QPTĐ,R&BVMT ngày 30/5/2025
8	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Sửa chữa nâng cấp Hồ Nà Kiến xã Nghĩa Tá huyện Chợ Đồn	Xã Nghĩa Tá	Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của Bộ NN&PTNT phê duyệt dự án Cụm công trình thuỷ lợi Bắc Kạn; Quyết định số 1041/QĐ-BNN-TL ngày 11/4/2024 của Bộ NN&PTNT phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế cơ sở, cơ cấu kinh phí Dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn	63.490,7	1.253,70	62.237	Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất tại các Nghị Quyết số 97/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 và Nghị Quyết số 17/NQ-HĐND ngày 03/4/2025. Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 08/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng đã có giấy xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế số 124/GXN-QPTĐ,R&BVMT ngày 30/5/2025.
9	Ban QLDA ĐTXD huyện chợ Đồn	Công trình khẩn cấp: Hót đất sạt và kè bảo vệ trường Mầm non Quảng Bạch, trường Tiểu học và THCS Lương Bằng, huyện Chợ Đồn	Xã Quảng Bạch	Quyết định số 2990/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Đồn về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp: Hót đất sạt và kè bảo vệ trường Mầm non Quảng Bạch, trường Tiểu học và THCS Lương Bằng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	1.390,0		1.390,0	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 21/02/2025

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện ( $m^2$ )	Diện tích các loại đất chuyển mục đích sử dụng đất ( $m^2$ )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
10	Ban QLDA ĐTXD huyện chợ Đồn	Công trình khẩn cấp: Xử lý sạt lở Trường Mầm non Yên Thịnh	Xã Yên Thịnh	Quyết định số 3292/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Đồn về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình	1.050,0		1.050,0	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 21/02/2025
11	Ban QLDA ĐTXD huyện chợ Đồn	Dự án bố trí dân cư tập trung thiên tai cấp bách các thôn Nà Áng, Nà Pha, thôn Nà Dầu, xã Đồng Lạc, huyện Chợ Đồn	Xã Đồng Lạc	Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 25/01/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả bão số 3 và mưa lũ sau bão từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2024	14.200,0		14.200,0	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/6/2025
12	Ban QLDA ĐTXD huyện chợ Đồn	Dự án bố trí dân cư tập trung thiên tai cấp bách thôn Bản Khắt, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn	Xã Quảng Bạch	Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 25/01/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả bão số 3 và mưa lũ sau bão từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2024	10.800,0		10.800,0	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/6/2025
13	Công ty Cổ phần luyện kim màu Bắc Kạn	Điều chỉnh mở rộng Dự án Nhà máy sản xuất Chì, Kẽm kim loại Bắc Kạn 20.000 tấn/năm	Thị trấn Bằng Lũng, xã Phương Viên	Chấp thuận chủ trương đầu tư số 02/CTh-UBND ngày 24/02/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	284.880,0		284.880,0	Đã trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện (m <sup>2</sup> )	Diện tích các loại đất chuyển mục đích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
14	Công ty Cổ phần luyện kim màu Bắc Kạn	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác Quặng Chì, Kẽm tại Nà Pù xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Xã Quảng Bạch	Quyết định số 2197/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Giấy phép khai thác khoáng sản số 1173/GP-UBND ngày 06/6/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn	74.000,0	10.000,0	64.000,0	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/6/2025
15	Công ty TNHH Ngọc Linh	Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác lộ thiên và hầm lò khoáng sản Chì, kẽm tại khu vực Nam Chợ Điện	Xã Bản Thi	Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 15/08/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Giấy phép khai thác khoáng sản số 588/GP - BTNMT ngày 30/12/2024 của bộ Tài nguyên và Môi trường	100.000,0	10.000,0	90.000,0	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/6/2025
16	Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Đại Phúc	Dự án đầu tư xây dựng công trình xưởng tuyển quặng oxit chì, kẽm nghèo, thu hồi khoáng sản đi kèm tại tờ 10 thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Thị trấn Bằng Lũng	Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	40.421,0		40.421,0	Dự án được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 06/6/2025; Dự án đã có Báo cáo kết quả kết quả điều tra hiện trạng rừng để nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

STT	Tên tổ chức/dơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện (m <sup>2</sup> )	Diện tích các loại đất chuyển mục đích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
17	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cơ bản các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn - Cụm công nghiệp Nam Bằng Lũng (Hạng mục: Cấp điện cho cụm công nghiệp)	Xã Ngọc Phái, thị trấn Bằng Lũng	Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án; Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án và Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 5/9/2023 của UBND tỉnh về Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	155,5	51,3	104,2	Dự án được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 06/8/2021; số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022; số 97/NQ-HĐND ngày 8/12/2023
18	Sở Xây dựng	Sửa chữa, cải tạo các điểm nguy cơ mất ATGT đoạn Km38+800-Km39+00; Km43+750- Km43+900; Km53+500- Km53+800; Km56+100- Km56+300; Km58+050-Km58+350 QL.3C	Các xã: Bình Trung, Lương Bằng, Bằng Lãng	Quyết định số 3881/QĐ-CĐBVN ngày 31/10/2024 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc phê duyệt Dự án	12.900,0		12.900,0	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/6/2025
19	Sở Xây dựng	Sửa chữa cải tạo cải tạo điểm mát an toàn giao thông tại Km158+800-158+900; Km168+00- Km168+400; Km169+800- Km172+200; Km175+00- Km175+200 và bổ sung đường cùi nạn Km191+700- Km193+00 QL.3B	Xã Đồng Thắng, xã Yên Thượng	Quyết định số 3835/QĐ-CĐBVN ngày 31/10/2024 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc phê duyệt dự án	10.000,0		10.000,0	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/6/2026

STT	Tên tổ chức/dơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện (m <sup>2</sup> )	Diện tích các loại đất chuyển mục đích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
20	Công ty TNHH Nông nghiệp hữu cơ An Thái	Trang trại nông lâm nghiệp hữu cơ - Sinh thái kết hợp tại thôn Nà Càng, xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Xã Phương Viên	Quyết định chủ trương đầu tư số 1996/QĐ-UBND ngày 22/10/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn, Văn bản số 6011/UBND-KTCKT của UBND tỉnh Bắc Kạn; Thông báo số 1451-TB/TU ngày 14/10/2019 của Tỉnh ủy Bắc Kạn và Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 575/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn	108.600,0		108.600,0	Phân diện tích 10,86 ha quy hoạch là đất rừng sản xuất hiện trạng là đất trồng đã được xác nhận tại văn bản số 2679/SNN-KHTC ngày 06/11/2024 của sở NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn
21	Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn	Xây dựng bô sung hồ sơ chứa thải của Xưởng tuyển nỗi chì kẽm Sunfua Lũng Váng	Xã Bằng Lãng	Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 31/3/2023, Quyết định Chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà Đầu tư của UBND tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 03/7/2023 về Quyết định chấp thuận điều chỉnh Chủ trương đầu tư	72.637,8		72.637,8	Công trình được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 03/4/2025; Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 10/6/2024
<b>Tổng</b>					<b>912.038</b>	<b>65.851</b>	<b>846.187</b>	
<b>II HUYỆN CHỢ MỚI</b>								
1	Công ty cổ phần Dược phẩm Quốc tế	Dự án sản xuất sản phẩm mỹ phẩm, trà hoa từ thảo dược	Xã Quảng Chu	Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Kan về việc chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 của UBND tỉnh Bắc Kan về chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	13.700,0		13.700,0	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/6/2025

STT	Tên tổ chức/dơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện ( $m^2$ )	Diện tích các loại đất chuyển mục đích sử dụng đất ( $m^2$ )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
2	Công ty Cổ phần chăn nuôi Ánh Dương miền Bắc	Dự án đầu tư chăn nuôi lợn công nghệ cao Ánh Dương Bắc Kạn	Xã Thanh Mai	Quyết định số 2213/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 về Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 27/5/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	116.000,0	6.000,0	110.000,0	Báo cáo số 152/BC-SNNMT ngày 10/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả thẩm định hồ sơ, hiện trường đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
3	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển nông nghiệp DKFARM	Dự án đầu tư chăn nuôi lợn sinh sản công nghệ cao giai đoạn II tại xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	Xã Thanh Thịnh	Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	248.909,9		248.909,9	Báo cáo số 164/BC-SNNMT ngày 12/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả thẩm định hồ sơ, hiện trường đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
Tổng					378.609,9	6.000,0	372.609,9	

### III HUYỆN NGÂN SƠN

1	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Công trình sửa chữa, nâng cấp hồ Bản Chang, xã Đức Vân, Bằng Vân huyện Ngân Sơn thuộc Dự án cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn	Các xã: Đức Vân, Bằng Vân	Quyết định số 1758/QĐ- UBND ngày 05/5/2023 của Bộ NN&PTNT phê duyệt dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn; Quyết định số 1041/QĐ-BNN-TL ngày 11/4/2024 của Bộ NN&PTNT phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế cơ sở, cơ cấu kinh phí Dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn	15.217,7	11.400,0	3.817,7	Công trình được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 với tổng diện tích thu hồi 347.900,0 $m^2$ (trong đó 11.400 $m^2$ đất trồng lúa) và Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 3/4/2025 chuyển mục đích 1.400,3 $m^2$ đất rừng sản xuất. Nay đăng ký chuyển mục đích 3817,7 $m^2$ đất RSX và 11.400,0 $m^2$ đất trồng lúa; đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 08/5/2025
---	---	---	---------------------------	---	----------	----------	---------	--

STT	Tên tổ chức/dơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện (m <sup>2</sup> )	Diện tích các loại đất chuyển mục đích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
2	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Bố trí, ổn định dân cư tại chỗ các thôn thuộc xã Thượng Quan, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025	Các xã: Thuần Mang, Thượng Quan	Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Bố trí, ổn định dân cư tại chỗ các thôn thuộc xã Thượng Quan, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	4069,6	400	3.669,60	Dự án đã được thông qua tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 26/4/2024 và số 91/NQ-HĐND ngày 10/12/2024, Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 3/4/2025; đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 26/4/2023
3	Công ty TNHH Trường Thịnh	Dự án khai thác, chế biến khoáng sản vàng gốc khu vực Pác Lạng	Các xã Đức Vân, Thượng Quan	Quyết định số 2261/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định số 2396/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh về chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư; Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	71.800,0		71.800,00	Báo cáo số 163/BC-SNNMT ngày 12/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả thẩm định hồ sơ, hiện trường đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
4	Công ty cổ phần Khoáng sản Ngân Sơn	Nhà máy thạch anh Ngân Sơn	Xã Đức Vân	Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 08/6/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 04/6/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	70.451,0		70.451,0	Dự án được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 03/4/2025; Dự án đã có Báo cáo kết quả kiểm tra hiện trạng rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
<b>Tổng</b>					<b>161.538</b>	<b>11.800</b>	<b>149.738</b>	

STT	Tên tổ chức/dơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện (m <sup>2</sup> )	Diện tích các loại đất chuyên mục đích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>IV HUYỆN NA RÌ</b>								
1	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Công trình: Hồ Phai Khít, xã Đồng Xá, thuộc dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn	Xã Đồng Xá	Quyết định số 1758/QĐ-BNN-TL ngày 05/5/2023 của Bộ NN&PTNT về việc phê duyệt dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn; Quyết định số 549/QĐ-BNN-TL ngày 10/2/2025 của Bộ NN&PTNT về việc phê duyệt điều chỉnh chủ đầu tư Dự án cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn	45.100,0	16.600,0	28.500,0	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/6/2025
<b>Tổng</b>					<b>45.100,0</b>	<b>16.600,0</b>	<b>28.500,0</b>	
<b>V HUYỆN BA BÈ</b>								
1	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh Bắc Kạn	Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh, huyện Ba Bè	Xã Quảng Khê và xã Khang Ninh	Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh, huyện Ba Bè	30.000,0		30.000,0	Công trình đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022; Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 với tổng diện tích thu hồi đất là 785.000m <sup>2</sup> trong đó: Đất trồng lúa 90.000m <sup>2</sup> ; đất rừng sản xuất 210.000m <sup>2</sup> đất khác 485.000m <sup>2</sup> ; nay đăng ký bổ sung chuyển mục đích 30.000m <sup>2</sup> đất RSX trong tổng 485.000m <sup>2</sup> đất khác. Phần diện tích đất này đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức kiểm tra thực địa ngày 6/6/2025

STT	Tên tổ chức/dơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện (m <sup>2</sup> )	Diện tích các loại đất chuyên mục đích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
2	Ban QLDA ĐTXD huyện	Dự án bố trí dân cư vùng thiên tai cấp bách thôn Khuổi Luông, xã Khang Ninh, huyện Ba Bè	Xã Khang Ninh	Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 06/3/2025 của UBND huyện Ba Bè về việc ban hành Quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp	13.600,0		13.600,0	Công trình đã được HĐND tinh thông qua danh mục công trình dự án phải thu hồi đất tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 03/4/2025 với diện tích 75.000m <sup>2</sup> . Công trình đã được HĐND tinh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/6/2025
3	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Bè	Dự án bố trí dân cư tập trung thôn Khuổi Slum, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bè	Xã Thượng Giáo	Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 của UBND huyện Ba Bè về việc ban hành Quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp	5.300,0		5.300,0	Công trình đã được HĐND tinh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/6/2025
4	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Bố trí, sắp xếp ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn thôn Nà Hồi, xã Phúc Lộc, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn	Xã Phúc Lộc	Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND tinh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án	66.000,0		66.000,0	Công trình được HĐND tinh thông qua danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 và Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 03/4/2025; UBND tinh đã có Văn bản số 2588/UBND-NNTNMT ngày 10/4/2025 về chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế
Tổng					114.900,0	0,0	114.900,0	
VI	<b>HUYỆN BẠCH THÔNG</b>							
1	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Hồ chứa nước Khuổi Linh, xã Quân hà	Các xã: Quận Hà, Tân Tú	Quyết định số 1758/QĐ- UBND ngày 05/5/2023 của Bộ NN&PTNT phê duyệt dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn; Quyết định số 1041/QĐ-BNN-TL ngày 11/4/2024 của Bộ NN&PTNT phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế cơ sở, cơ cấu kinh phí Dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn.	136.350,0	40.656,0	95.694,0	Công trình được HĐND tinh thông qua tại Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 và Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 3/4/2025; Dự án đã được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 8/5/2025

STT	Tên tổ chức/dơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện (m <sup>2</sup> )	Diện tích các loại đất chuyển mục đích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
2	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Hồ chứa nước Nà Bang xã Tân Tú	Các xã: Tân Tú, Quân Hà	Quyết định số 1758/QĐ- UBND ngày 05/5/2023 của Bộ NN&PTNT phê duyệt dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn; Quyết định số 1041/QĐ-BNN-TL ngày 11/4/2024 của Bộ NN&PTNT phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế cơ sở, cơ cấu kinh phí Dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn	168.680,0	31.900,0	136.780,0	Công trình được HĐND tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích tại Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 và Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 3/4/2025;. Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 08/5/2025 về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng; đã có giấy xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế số 124/GXN-QPTĐ,R&BVMT ngày 30/5/2025
3	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Hồ Chứa nước thôn Quan Làng, xã Tân Tú	Xã Tân Tú	Quyết định số 3159/QĐ-BNN-KH ngày 19/7/2021 của Bộ NN&PTNT về chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1758/QĐ-BNN-TL ngày 05/5/2023 và Quyết định số 549/QĐ-BNN-TL ngày 10/2/2025 của Bộ NN&PTNT về việc phê duyệt dự án: Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn	63.673,00	20.500,00	43.173,00	Công trình được HĐND tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích tại Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 và Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 03/4/2025; Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/6/2025 về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích rừng
4	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Hồ chứa nước Khuổi Thiêu, xã Quân Hà	Xã Quân Hà	Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) phê duyệt dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn; Quyết định số 1041/QĐ-BNN-TL ngày 11/4/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế cơ sở, cơ cấu kinh phí Dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn	147.745,00	17.900,00	129.845,00	Công trình được HĐND tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích tại Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 và Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 3/4/2025; Dự án đã được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 8/5/2025

STT	Tên tổ chức/dơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện (m <sup>2</sup> )	Diện tích các loại đất chuyển mục đích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
5	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Tuyến đường Khuổi Cò, xã Dương Phong thuộc Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Xã Dương Phong	Nghị quyết số 09/NQHĐND ngày 10/3/2023 của HĐND tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	8.483,0		8.483,0	Công trình đã hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế được Quỹ phát triển đất, rừng và bảo vệ môi trường giấy xác nhận số 71/GXN-QPTĐ,R&BVMT ngày 02/3/2023
6	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Tuyến đường thôn Nà Hin, Nà Thoi, Boóc Khún xã Quang Thuận (tuyến nhánh G) thuộc Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Xã Đôn Phong	Nghị quyết số 52/NQHĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án; Nghị quyết số 93/NQHĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	500,0		500,0	Công trình đã hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế được Quỹ phát triển đất, rừng và bảo vệ môi trường giấy xác nhận số 71/GXN-QPTĐ,R&BVMT ngày 02/3/2023
Tổng					525.431,0	110.956,0	414.475,0	
VII	<b>THÀNH PHỐ BẮC KẠN</b>							
1	Liên danh Công ty CP Đầu tư và Phát triển bất động sản P.H.I Bắc Kạn - Công ty CP Xây dựng và Đầu tư Thăng Long	Phát triển đô thị tuyến đường tránh Cụm công nghiệp Huyền Tụng	Phường Đức Xuân và phường Huyền Tụng	Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án	66.814,0		66.814,0	Dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 và số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023 và số 33/NQ-HĐND ngày 06/6/2025, với tổng diện tích là 132.000,0m <sup>2</sup> , (trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa là 31.000,0m <sup>2</sup> đất rừng sản xuất là 66.814,0m <sup>2</sup> ) Dự án đã được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 8/5/2025

STT	Tên tổ chức/dơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Tổng diện tích cần chuyển mục đích để thực hiện (m <sup>2</sup> )	Diện tích các loại đất chuyển mục đích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		Ghi chú
						Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)
2	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh	Xây dựng tuyến đường kết nối đường cao tốc (CT.07) vào thành phố Bắc Kạn	Phường Phùng Chí Kiên và xã Nông Thượng	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 28/3/2024 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư xây dựng dự án	265.900,0		265.900,0	Dự án đã được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 8/5/2025
<b>Tổng</b>					<b>332.714,0</b>	<b>0,0</b>	<b>332.714,0</b>	
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>2.470.331,4</b>	<b>211.206,8</b>	<b>2.259.124,6</b>	